

Bản án số: **107/2023/HS-ST**  
Ngày: 19-9-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Sùng A Xà,

Ông Lê Quang Nhuận.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Kim Phụng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Phân trại C10 - Trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 và Quyết định trưng cầu người phiên dịch số 15/2023/QĐ-TA, ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

**Thào A P** (tên gọi khác: không), sinh ngày 16 tháng 6 năm 1967, tại tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản N, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm nương; Trình độ văn hóa: 02/10; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào A L (đã chết) và bà Giàng Thị C (đã chết); vợ Giàng Thị P, sinh năm 1973 và có 07 người con, con lớn nhất sinh năm **1993**, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên kết án 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 14/5/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2023, tạm giam từ ngày 28/4/2023 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

**- Người bào chữa cho bị cáo Thào A P:** bà Giàng Thị N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Giàng Thị P, sinh năm 1973, địa chỉ cư trú: bản N, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người chứng kiến:* ông Lò Văn B, sinh năm: 1981; địa chỉ cư trú: bản H 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người phiên dịch:* ông Mùa A C, sinh năm: 2001; địa chỉ cư trú: phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người tham gia tố tụng khác là cán bộ Tòa án tại điểm cầu thành phần:* ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/4/2023, bị cáo Thào A P đang ở lán nương tại bản N, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên thì có S nhà ở bản T 2, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên đi cùng 01 người đàn ông là bạn của S đang làm thợ tại công trình ở bản N, xã N, huyện P đến chơi. Qua cuộc nói chuyện, người đàn ông đi cùng S hỏi và mua của bị cáo P 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, người đàn ông xin số điện thoại của bị cáo P để liên lạc. Ngày 16/4/2023, bị cáo P nhận được điện thoại của người đàn ông này đặt mua Heroine với giá 19 triệu đồng/01 lạng tiểu ly và 20.000 đồng/01 viên Methamphetamine. Khoảng 08 giờ ngày 17/4/2023, bị cáo Thào A P mang theo 05 triệu đồng điều khiển xe máy biển kiểm soát: 27B - 782.74 lên khu vực biên giới Việt-Lào thuộc bản H, xã N, huyện P; bị cáo để xe máy cạnh đường rồi đi bộ theo đường mòn gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, bị cáo P hỏi và mua được một gói ni lon màu xanh bên trong có 02 cục Heroine và 01 túi ni lon màu xanh bên trong có 100 viên Methamphetamine giá 05 triệu đồng, mua được ma túy bị cáo P quay về điều khiển xe máy đi về lán nương. Sau khi lấy 02 viên Hồng phiến cho vào túi nilon cất giấu dưới chiếu giường ngủ, với mục đích để cho người đàn ông đặt mua ma túy thử kiểm tra chất lượng; số ma túy còn lại bị cáo cho toàn bộ vào ống tre khô và cất giấu tại đồng củi sau lán nương. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo P nhận được điện thoại của người đàn ông đặt mua ma túy hẹn chiều ngày 18/4/2023 sẽ trao đổi mua bán.

Khoảng 19 giờ ngày 18/4/2023, bị cáo P nhận được điện thoại của người đàn ông đặt mua ma túy, sau khoảng 20 phút người đàn ông đến lán nương của bị cáo. Bị cáo Thào A P lấy 02 viên Methamphetamine đang cất giấu dưới chiếu đưa cho người đàn ông sử dụng để kiểm tra, sau khi kiểm tra xong, người đàn ông đồng ý mua hết số Hồng phiến của bị cáo P. Bị cáo ra chỗ cất giấu ma túy lấy túi nilon màu xanh mang vào đồ toàn bộ ra chiếu giường ngủ, đếm được 100 viên, người đàn ông nhất trí mua với giá 02 triệu đồng. Người đàn ông tiếp tục hỏi mua Heroine, bị cáo nói có 14 chỉ; hai bên tính tiền cả Heroine và Methamphetamine là 28,6 triệu người đàn ông đưa tiền cho bị cáo P. Sau khi kiểm đếm đủ 28,6 triệu, bị cáo cho tiền vào túi vải đen cất giấu dưới gối trên đầu giường ngủ và ra nơi cất giấu ma túy, lấy ống tre khô mang vào, đổ từ trong ống tre ra 02 gói Heroine đặt lên chiếu giường ngủ để cho người đàn ông kiểm tra.

Khi người đàn ông đang kiểm tra ma túy thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện P vào phát hiện bắt quả tang thu giữ 49,85 gam Heroine; 8,83 gam Methamphetamine, bắt giữ được bị cáo P; còn người đàn ông mua ma túy lợi dụng sơ hở đã cầm túi tiền ở dưới gối bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 678/KL-KTHS, ngày 27/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Khối lượng vật chứng thu giữ của Thào A P gồm: 49,85 gam chất bột màu trắng và 8,83 gam các viên nén màu hồng. 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào A P gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào A P gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.*

Bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS-P1 ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Thào A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thào A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Thào A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thào A P từ 17 năm đến 18 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A P. Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 8,43 gam Methamphetamine và 48,35 gam Heroine còn lại đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng thu giữ của Thào A P. Trả lại cho bà Giàng Thị P 01 xe máy biển kiểm soát: 27B -782.74.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A P không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố, không khiếu nại gì về quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi tiến hành tố tụng của người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo: do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về xử lý vật chứng và hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người chứng kiến anh Lò Văn B trình bày tại phiên tòa: khoảng 22 giờ ngày 18/4/2023, anh B được Công an xã N, huyện P mời đến chứng kiến việc bắt giữ đối tượng Thào A P; anh B nhìn thấy lực lượng chức năng thu giữ 02 gói nilon màu trắng, miệng gói được buộc thắt nút bên trong có chứa cục chất bột màu trắng và thu giữ 01 túi nilon màu xanh loại túi có nẹp nhựa, mở ra bên trong có các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén có ký hiệu WY; thu 01 chiếc điện thoại màu trắng bạc, màn hình đã bị vỡ. Việc bắt giữ Thào A P là khách quan, không bị ép buộc, không bị đánh đập.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Giàng Thị P trình bày: chiếc xe máy có biểu kiểm soát 27B1-782.74 nhãn hiệu HONDA bị Công an thu giữ là xe máy thuộc sở hữu của một mình bà P, đăng ký mang tên Giàng Thị P. Bà P mua xe vào năm 2018 trong thời gian này chồng bà là bị cáo Thào A P đang chấp hành án phạt tù tại trại giam, số tiền 23 triệu đồng mua xe máy là do bà lao động sản xuất mà có. Ngày 17/4/2023, bị cáo Thào A P sử dụng xe máy để đi mua ma túy, bà P không biết. Do đó, bà đề nghị trả lại chiếc xe cho bà để sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh cũng như về hình phạt. Trong phần tranh luận Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận đối đáp gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi phạm tội:**

Quá trình thẩm tra các tài liệu chứng cứ và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định:

Nhằm mục đích bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận, khoảng 08 giờ ngày 17/4/2023, một mình bị cáo P đi lên khu vực biên giới Việt-Lào thuộc bản Huổi Sang, xã Nà Hỳ, huyện P, mua 49,85 gam Heroine; 8,83 gam Methamphetamine với giá 5.000.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái quốc tịch Lào. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo mang về lán nương cất giấu. Khoảng 22 giờ ngày 18/4/2023, khi bị cáo Thào A P đang trao đổi mua bán ma túy với một người đàn ông không rõ lai lịch tại lán nương thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang; người đàn ông mua ma túy lợi dụng sơ hở đã cầm túi tiền ở dưới gối ngủ bỏ chạy thoát. Lời khai của bị cáo Thào A P phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 46); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 47-49; 51-54); kết luận giám định (BL 66); lời khai của người chứng kiến ông Lò Văn B (BL 169-170) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ

án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Thào A P mua, vận chuyển 49,85 gam Heroine và 8,83 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 58,68 gam, nhằm mục đích bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo Thào A P gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng 75/CT-VKS-P1 ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:**

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy. Bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng nhằm tìm kiếm lợi nhuận và thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

### **[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

Bị cáo Thào A P sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân chỉ được gia đình tạo điều kiện học tập văn hóa đến lớp 02/10 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất. Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy cụ thể: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên kết án 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 14/5/2020 chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích; do đó, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

### **[4] Về hình phạt chính:**

Ma túy gây tác hại trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đồng thời nó cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác. Tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên ngày càng diễn biến phức tạp, do đó cần xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm này. Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3] và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **[5] Về hình phạt bổ sung:**

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên

và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[6] Về vật chứng của vụ án:** áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

- 8,43 gam Methamphetamine và 48,35 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong, là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Massel, đã qua sử dụng thu giữ của Thảo A P, quá trình tố tụng xác định được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ-đen; Số loại BLADE, biển kiểm soát 27B1-782.74 quá trình tố tụng đã làm rõ thuộc sở hữu hợp pháp của một mình bà Giàng Thị P, bà P không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội, do đó cần trả lại cho bà P.

#### **[7] Về án phí:**

Bị cáo Thảo A P là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

#### **[8] Các vấn đề khác của vụ án**

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông mua ma túy của bị cáo do không xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được.

Đối với người đàn ông tên S nhà ở bản H 2, xã N, huyện P, Cơ quan CSĐT đã rà soát, xác minh, tại địa chỉ cung cấp không có đối tượng nào tên S. Kết quả tra cứu số điện thoại 0853.598.354; 0918.389.067 của người mua ma túy trên chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo cho thấy chủ thuê bao là Hồ Thị T ở huyện C, tỉnh T và Nguyễn Đức H ở thị xã T, tỉnh Nghệ An, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên xác minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

**[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát

nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

#### **1. Tuyên bố:**

Bị cáo Thào A P (tên gọi khác: không) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thào A P 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

**2. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

#### **\* Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (Một) phong bì Công văn của Công an huyện P đã được dán kín mép. Mặt trước phong bì ghi chữ đánh máy: “Vật chứng còn lại vụ: Thào A P, sinh năm 1967, nơi cư trú: bản N, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Bị Công an xã N bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 19/4/2023, tại khu vực Bản N, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên gồm: 01 mẫu chứa chất bột dạng nén màu trắng đục có khối lượng 34,75 gam; 01 mẫu chứa chất bột dạng nén màu trắng đục có khối lượng 13,6 gam và 01 mẫu các viên nén màu hồng có khối lượng 8,43 gam cùng vỏ nilon, phong bì niêm phong cũ. Mặt sau phong bì tại mép dán có các chữ ký, họ và tên của: Lò Văn D, Thào A S, Lò Văn B, Nguyễn Tiến K, Quảng Văn T và 02 hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện P;

- 01 sim Vinaphone số thuê bao 0918.398.067 và 01 sim Viettel số thuê bao 0853.598.354 lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel màu bạc trắng, loại màn hình cảm ứng, màn hình bị vỡ thu giữ của Thào A P.

**\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:** 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel màu bạc trắng, vỏ bị trầy xước, màn hình bị vỡ, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng thu giữ của Thào A P.

**\* Trả lại cho bà Giàng Thị P:** 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ -đen; Số loại BLADE; Dung tích xi lanh: 109 cm, biển kiểm soát 27 B1-782.74, số khung: RLHJA3642GY127390; số máy: JA36E-0634840; năm sản xuất: 2018; xe đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07 tháng 9 năm 2023).*

**3. Về án phí:** áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A P.

**4. Về quyền kháng cáo:** áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Thào A P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Giàng Thị P có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/9/2023)/.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Hòa**



